

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính huyện Nghi Xuân năm 2019

Thực hiện các Chương trình hành động của Tỉnh ủy: số 920-CTr/TU, số 1101-CTr/TU ngày 31/01/2018 về thực hiện Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW, Hội nghị lần thứ 6 và số 1261-CTr/TU ngày 12/11/2018 về thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, Hội nghị lần thứ 7 của BCH Trung ương Đảng khóa XII; Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 04/6/2018 của UBND tỉnh về triển khai các Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18 và 19-NQ/TW; Kế hoạch số 431/KH-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh năm 2019; Chương trình hành động số 13-CTr/HU ngày 11/4/2018, số 15-CTr/HU ngày 12/4/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW; Kết luận số 44-KL/HU ngày 23/10/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiếp tục thực hiện một số vấn đề theo các Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của BCH Trung ương khóa XII và Kết luận 92 -KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; căn cứ tình hình thực tế tại địa phương; Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính (CCHC) huyện năm 2019 với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác CCHC, tạo sự thống nhất, quyết tâm chính trị cao của các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong triển khai, thực hiện các nội dung trọng tâm về công tác CCHC trên địa bàn huyện nhằm tạo chuyển biến căn bản trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị về công tác CCHC.

- Thực hiện công tác CCHC tổng thể, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, tập trung đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của cơ quan nhà nước tinh gọn gắn với tinh giản biên chế; cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách TTHC gắn thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; giải quyết TTHC kịp thời, nhanh chóng, thuận lợi, đúng pháp luật, công bằng, bình đẳng, khách quan, công khai, minh bạch và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có thẩm quyền; lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân là thước đo chất lượng, hiệu quả phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức và cơ quan hành chính nhà nước; góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của huyện, tăng thu hút đầu tư, phát

triển hệ thống doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong thời gian tới.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Thực hiện rà soát 100% cơ cấu tổ chức của các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp đề xuất phương án sắp xếp đảm bảo tinh gọn, giảm đầu mối, không trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, vận hành hiệu lực, hiệu quả, giảm chi phí quản lý, điều hành. Thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện từ nay đến 2021; tiếp tục sắp xếp, sáp nhập các thôn, tổ dân phố.

2.2. 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được ban hành đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh, huyện. Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật nhằm phát hiện, xử lý các quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

2.3. Cải cách TTHC theo hướng đơn giản hóa, chuẩn hóa bộ TTHC gắn với phân kỳ thời gian thực hiện nhằm xác định rõ trách nhiệm của các tập thể, cá nhân liên quan trong quá trình giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện, xã, thị trấn được cập nhật, công bố, niêm yết công khai; 80% TTHC được công bố quy trình nội bộ, quy trình điện tử; tổ chức thực hiện tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức theo đúng quy định.

- Triển khai ứng dụng đồng bộ và hiệu quả Hệ thống dịch vụ công trực tuyến, một cửa hiện đại, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, tiến dần tới mức độ 4 từ cấp huyện đến cấp xã và nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã, phấn đấu tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC trước hẹn, đúng hẹn (cấp huyện trên 99%, cấp xã trên 95%).

2.4. 100% đơn vị bố trí người làm việc đúng vị trí việc làm đã được phê duyệt; 100% công chức cấp xã được bố trí phù hợp chuyên môn theo chức danh; số công chức được tuyển dụng mới không quá 50% số biên chế đã thực hiện tinh giản biên chế, đã giải quyết chế độ nghỉ hưu hoặc thôi việc theo quy định; 100% CBCCVC được cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định; chuyển đổi vị trí công tác đạt trên 90%. Cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức gắn với việc sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu phát triển của huyện nhà.

Tăng cường công tác kiểm tra CCHC, thanh tra công vụ, chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ CBCCVC theo quy định; xử lý nghiêm những trường hợp những nhiễu, vô cảm, gây phiền hà trong thực thi công vụ, nhiệm vụ.

2.5. Thực hiện tốt công tác cải cách tài chính công, tăng cường công tác quản lý ngân sách nhà nước; nâng cao tính chủ động, sáng tạo, quyền hạn và

trách nhiệm của các đơn vị thực hiện tự chủ tài chính trong sử dụng ngân sách, sử dụng biên chế, tổ chức bộ máy và thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Tăng nguồn thu, tiết kiệm chi, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng dịch vụ công; từng bước cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

2.6. Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ - thông tin nhằm từng bước đáp ứng công tác quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương; 100% các văn bản, tài liệu chính thức (không thuộc đối tượng phải lưu hành theo chế độ mật) từ huyện đến cấp xã, thôn, tổ dân phố được trao đổi trên môi trường mạng và có ứng dụng chữ ký số; 100% UBND cấp xã, thôn, tổ dân phố sử dụng hệ thống ứng dụng quản lý tác nghiệp dùng chung, phần mềm IOFFICE, phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc, kết nối liên thông và vận hành hiệu quả hệ thống Hội nghị trực tuyến từ huyện đến các xã, thị trấn.

2.7. Triển khai xây dựng và áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001: 2015 tại một số đơn vị sự nghiệp và chuyển đổi phiên bản HTQLCL theo TCVN ISO 9001: 2008 sang HTQLCL theo TCVN ISO 9001: 2015 tại một số UBND các xã, thị trấn.

3. Yêu cầu

- Các đơn vị, địa phương trên cơ sở tình hình thực tế của đơn vị, bám sát các nội dung cải cách hành chính của huyện để xây dựng kế hoạch CCHC một cách sát thực, phù hợp.

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế năm 2018; nâng cao chất lượng toàn diện triển khai CCHC tại các cơ quan HCNN từ cấp huyện tới cấp xã; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan HCNN tại các đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC.

- Gắn kết chặt chẽ việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC, sự phối hợp giữa các đơn vị và địa phương trong thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2019 bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Đôn đốc triển khai có kết quả các nhiệm vụ được xác định đột phá, trọng tâm CCHC năm 2019 nêu trên, gắn với nâng cao chất lượng quản trị hành chính công, chất lượng dịch vụ công với cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn huyện.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Ban hành và chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện tốt Kế hoạch CCHC của huyện và của các đơn vị năm 2019.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch kiểm tra CCHC và chế độ công vụ năm 2019. Thực hiện có hiệu quả kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất về CCHC, chú trọng kiểm tra việc giải quyết các TTHC lĩnh vực Tài nguyên - Môi

trường, Lao động - Xã hội; xử lý, khắc phục kịp thời những vi phạm, hạn chế, tồn tại gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Ban hành kế hoạch và thực hiện công tác tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; nâng cao chất lượng nội dung tuyên truyền; chú trọng nêu gương các cá nhân, tổ chức làm tốt công tác CCHC trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án đổi mới phương thức hoạt động của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và UBND cấp xã nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành và hoạt động của UBND huyện (ban hành kèm theo Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 24/6/2014 của UBND huyện). Tăng cường quán triệt thực hiện Quyết định số 13/2014/QĐ-UBND ngày 25/3/2014 của UBND tỉnh quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện CCHC.

- Đổi mới công tác theo dõi, đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức CCHC gắn với trách nhiệm người đứng đầu của các đơn vị, địa phương. Sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến công tác CCHC trên địa bàn huyện phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong CCHC. Đẩy mạnh tuyên truyền sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, tiến dần tới mức độ 4 để người dân và doanh nghiệp biết, tiếp cận, sử dụng.

- Chỉ đạo thực hiện phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo định kỳ thuộc thẩm quyền ban hành, thực hiện trên địa bàn huyện theo Quyết định số 2548/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 của UBND tỉnh.

2. Cải cách thể chế

- Xây dựng và ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung các văn bản không còn phù hợp và các văn bản phục vụ cho yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện khơi thông nguồn lực, thu hút các nhà đầu tư; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng có hiệu quả nguồn lực và tài nguyên phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; khuyến khích tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia cung ứng dịch vụ trong môi trường cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật, phổ biến và tuyên truyền giáo dục pháp luật. Tăng cường sự tham gia của người dân và cộng đồng doanh nghiệp trong hoạt động xây dựng và ban hành các văn bản QPPL; có cơ chế phù hợp để đảm bảo sự tham gia phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên trong công tác xây dựng thể chế của huyện.

- Tổ chức thực hiện việc theo dõi tình hình thi hành văn bản QPPL trên địa bàn huyện nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực

hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tự kiểm tra, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với các văn bản Trung ương, của tỉnh cũng như tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện để sửa đổi, bổ sung.

- Hoàn thành việc hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND huyện kỳ 2014-2018.

3. Cải cách thủ tục hành chính gắn với thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

3.1. Về Cải cách TTHC

- Rà soát các quy định TTHC theo hướng đơn giản quy trình xử lý, thành phần hồ sơ, giảm thời gian và chi phí thực hiện; trong đó chú trọng các TTHC liên quan nhiều đến người dân, doanh nghiệp, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các TTHC không còn phù hợp, không cần thiết, tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp tiếp cận và thực hiện TTHC một cách nhanh chóng, dễ dàng và thuận lợi.

- Tiếp tục rà soát các danh mục TTHC cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn đưa vào tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công huyện theo chỉ đạo của tỉnh và phù hợp với thực tiễn của huyện.

- Đánh giá tác động, kiểm soát chặt chẽ việc quy định các TTHC khi xây dựng thể chế về cơ chế, chính sách mới, đồng thời hoàn thiện các quy định về tổ chức hoạt động kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn huyện.

- Cập nhật, công khai các TTHC theo thẩm quyền giải quyết của từng cấp chính quyền trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, trên Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, huyện. Thực hiện niêm yết các TTHC và địa chỉ tiếp nhận, phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, hành vi hành chính đầy đủ, khoa học tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định.

- Khuyến khích các sáng kiến cải cách TTHC, chú trọng cải tiến các khâu từ tiếp nhận, luân chuyển, xử lý hồ sơ và trả kết quả theo hướng giải quyết nhanh chóng các TTHC cho tổ chức, cá nhân.

- Kiểm soát việc thực thi TTHC trong thực tiễn và tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính, nhằm phát hiện và giải quyết những bất cập của các quy định hành chính, cũng như giám sát việc tiếp nhận, giải quyết TTHC của đội ngũ cán bộ, công chức.

3.2. Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Hành chính công huyện; tiếp tục nghiên cứu, rà soát, cải tiến các khâu từ tiếp nhận, luân chuyển, xử lý hồ sơ và trả kết quả theo hướng giải quyết nhanh chóng các TTHC cho tổ chức, cá nhân. Tất cả các TTHC (trừ các TTHC đặc thù) được đưa vào tiếp nhận hồ sơ,

trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công huyện. Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận và xử lý các TTHC trên môi trường mạng, đảm bảo 100% các TTHC được kiểm soát chặt chẽ trong toàn bộ quá trình thực hiện tại các cơ quan có liên quan.

- Chỉ đạo các địa phương tổ chức kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của “Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả” của UBND cấp xã theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ.

- Xây dựng quy chế phối hợp liên thông nhằm giải quyết các công việc liên quan đến trách nhiệm của UBND huyện với UBND cấp xã cũng như các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn, hướng tới người dân chỉ đến một địa điểm duy nhất để thực hiện các TTHC có liên quan giữa cơ quan hành chính ở địa phương và cơ quan Trung ương, doanh nghiệp nhà nước đóng trên địa bàn. Thực hiện trách nhiệm giải trình của các đơn vị, địa phương, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách TTHC theo quy định

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao ý thức trách nhiệm, phẩm chất đạo đức, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử và xử lý công việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất tình hình tổ chức, hoạt động của Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã. Có giải pháp hiệu quả để tăng cường hơn nữa sự giám sát của Nhân dân đối với hoạt động cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Triển khai nhân rộng sáng kiến Giải pháp tự động hóa việc trả lời tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC trên điện thoại thông minh qua ứng dụng Zalo đến Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.

- Tổ chức lấy ý kiến phản ánh của người dân dưới nhiều hình thức khác nhau về giải quyết TTHC. Triển khai thực hiện Đo lường sự hài lòng của người dân, đại diện tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương và của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn huyện.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

Tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết số 18, số 19-NQ/TW theo Chương trình hành động, Kết luận của Tỉnh ủy (số 920-CTr/TU, số 1101-CTr/TU ngày 31/01/2018, số 1261-CTr/TU ngày 12/11/2018; Kết luận số 92-KL/TU ngày 03/10/2018), Nghị quyết của HĐND tỉnh, Kế hoạch của UBND tỉnh (số 94 và 94/2018/NQ-HĐND ngày 16/7/2018; số 178/KH-UBND ngày 04/6/2018); Chương trình hành động số 13-CTr/HU ngày 11/4/2018, số 15-CTr/HU ngày 12/4/2018 của BCH Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW; Kết luận số 44-KL/HU ngày 23/10/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiếp tục thực hiện một số vấn đề theo các Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của BCH Trung ương khóa XII và Kết luận 92 -KL/TU của Ban

Thường vụ Tỉnh ủy nhằm tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, loại bỏ chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ và bảo đảm không có việc nào là không có cơ quan quản lý, một việc chỉ do một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính, phù hợp với nội dung đã phân cấp.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC

- Chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm việc quản lý CBCCVC theo quy định, người đứng đầu phải chịu trách nhiệm chính quản lý CBCCVC theo phân cấp. Tiếp tục hoàn thiện phần mềm và ban hành quy chế vận hành Phần mềm để hỗ trợ tốt việc quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tập trung hoàn chỉnh các nội dung về vị trí việc làm trong các đơn vị, địa phương làm cơ sở rà soát sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, giảm số lượng, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu gắn với triển khai có hiệu quả tinh giản biên chế theo quy định của Chính phủ và chính sách riêng của tỉnh, của huyện.

- Thực hiện việc tuyển dụng đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, công bằng, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội và đảm bảo quy định.

- Đổi mới công tác đánh giá CBCCVC đảm bảo khách quan, công bằng, công khai về kết quả thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức khắc phục tình trạng cao bằng, nể nang trong đánh giá; quản lý công chức, viên chức theo mục tiêu. Thực hiện hiệu quả việc đánh giá hàng tháng để tích lũy cho đánh giá 6 tháng và trong năm 2019.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tăng cường công tác kiểm tra công vụ nhằm chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh, chú trọng động viên, khen thưởng những điển hình tốt và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm trong thực thi công vụ, những thiếu, vô trách nhiệm.

6. Cải cách tài chính công

- Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống tài chính và tăng cường chủ động của các đơn vị dự toán ngân sách; đẩy mạnh phân cấp cho các cấp chính quyền chủ động hơn trong nhiệm vụ thu, chi ngân sách trong thời kỳ ổn định ngân sách mới; triển khai các chính sách cải cách về thuế, tiền lương và các chính sách an sinh, xã hội; thực hiện các giải pháp nguồn để đảm bảo cải cách tiền lương theo lộ trình.

- Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công theo quy

định tại các Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, số 141/2016/NĐ-CP, số 54/2016/NĐ-CP của Chính Phủ. Chú trọng đẩy mạnh xã hội hóa đối với việc cung cấp dịch vụ công trong các lĩnh vực Y tế, Giáo dục và Đào tạo, từng bước tính đúng, tính đủ chi phí vào giá dịch vụ. Thực hiện nghiêm việc công khai tài chính quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

- Huy động nguồn vốn trong xã hội đầu tư vào sản xuất kinh doanh có hiệu quả, cung cấp đầy đủ sản phẩm, dịch vụ cho xã hội, phát triển kinh tế - xã hội một cách bền vững.

- Hướng dẫn công tác tài chính, cơ sở vật chất sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy các đơn vị, địa phương, đồng thời thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách liên quan nhằm đảm bảo đầy đủ quyền lợi cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, góp phần ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

7. Hiện đại hóa hành chính

7.1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan Nhà nước

a) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, đầu tư hạ tầng kỹ thuật CNTT tại Trung tâm Hành chính công huyện theo hướng hiện đại.

- Tập trung chỉ đạo, thực hiện đầu tư xây dựng điểm ít nhất 04 xã, thị trấn có Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả theo hướng hiện đại để từ đó nhân rộng mô hình cho tất cả các xã, thị trấn trên địa bàn.

- Phát huy có hiệu quả hệ thống phần mềm văn phòng điện tử OFFICE, phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc, phần mềm điều hành công việc, Dịch vụ công trực tuyến, hệ thống gửi nhận văn bản, ứng dụng chữ ký số đảm bảo kết nối liên thông, đồng bộ giữa các hệ thống thông tin. Triển khai đẩy mạnh việc ứng dụng các phần mềm chỉ đạo, điều hành trong hoạt động của UBND cấp xã trên địa bàn huyện.

- Phối hợp, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Hành chính công; cán bộ, công chức của các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn nhằm nâng cao hiệu quả trong ứng dụng phần mềm một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến;

- Triển khai thực hiện ứng dụng có hiệu quả tại Trung tâm Hành chính công huyện theo hướng hiện đại hóa, bảo đảm cơ chế giao dịch một cửa, thân thiện, nhanh chóng, minh bạch và hiệu quả. Tập trung chỉ đạo, đẩy mạnh công tác tuyên truyền để các tổ chức, cá nhân biết và tăng tỷ lệ giao dịch Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 khi có nhu cầu giải quyết TTHC, chuẩn bị các điều kiện để tiến tới triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- Vận hành hiệu quả Hệ thống hội nghị họp trực tuyến từ huyện đến các xã, thị trấn.

b) Áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước

- Duy trì và cải tiến việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 theo mô hình khung tại các cơ quan HCNN; xây dựng mới, chuyển đổi từ phiên bản TCVN ISO 9001:2008 sang TCVN ISO 9001:2015 tại 19 xã, thị trấn đảm bảo thực chất, hiệu quả.

- Triển khai xây dựng các quy trình chuyên môn nghiệp vụ, quy trình giải quyết tất cả TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, các hoạt động nội bộ liên quan hoạt động chuyên môn, hỗ trợ hoạt động chuyên môn để nâng cao chất lượng trong triển khai thực hiện nhiệm vụ. Tổ chức tốt việc đánh giá nội bộ đảm bảo theo yêu cầu của hệ thống quản lý theo TCVN ISO 9001:2015.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến và công bố HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2008 (2015) tại các cơ quan, đơn vị áp dụng.

- Đào tạo nghiệp vụ về ISO hành chính cho cán bộ, công chức tại các cơ quan xây dựng và áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001: 2015.

III. PHỤ LỤC CHI TIẾT TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC năm 2019 trong dự toán ngân sách hàng năm cho các đơn vị, địa phương:

1. Đối với các nhiệm vụ được phê duyệt theo Đề án, Kế hoạch, Dự án: Kinh phí thực hiện theo Đề án, Kế hoạch, Dự án.

2. Đối với các nhiệm vụ có quy định định mức kinh phí cụ thể để thực hiện: Kinh phí chi theo định mức quy định; các nhiệm vụ khác: Tùy theo tình hình thực tế bố trí ngân sách để thực hiện.

V. QUY ĐỊNH VỀ THỜI GIAN GỬI BÁO CÁO

1. Các báo cáo: quý, 6 tháng và năm 2019: Các đơn vị, địa phương gửi về cơ quan thường trực cải cách hành chính của huyện (phòng Nội vụ) theo các mốc thời gian như sau:

- Đối với báo cáo quý: Gửi trước ngày 10 tháng cuối cùng của quý (bản giấy).

- Đối với báo cáo 6 tháng: Gửi trước ngày 10 tháng 6 hàng năm (bản giấy).

- Đối với báo cáo năm: Gửi trước ngày 25 tháng 11 hàng năm (bản giấy).

2. Các báo cáo chuyên đề, đột xuất về CCHC khi UBND huyện yêu cầu: Các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện, đảm bảo về nội dung và đúng thời gian quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn

a) Về nội dung, thời gian xây dựng kế hoạch: Căn cứ vào nội dung chỉ đạo Kế hoạch này, các đơn vị, địa phương phải xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC tại các cơ quan, đơn vị phù hợp

với đặc điểm, tính chất nhiệm vụ của từng địa phương, đơn vị trong đó cần xác định các nhiệm vụ đột phá cụ thể; chủ động thực hiện các nhiệm vụ CCHC thường xuyên trong năm 2019 theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ CCHC năm 2019 của huyện (*chi tiết có Phụ lục đính kèm*). Thời gian ban hành Kế hoạch trước ngày 25/01/2019.

b) Tăng cường công tác kiểm tra về CCHC tại các cơ quan, đơn vị và báo cáo UBND huyện về kết quả thực hiện công tác CCHC của đơn vị, địa phương.

2. Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính

a) Phòng Nội vụ - Cơ quan thường trực công tác CCHC của huyện chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra toàn diện công tác CCHC theo Kế hoạch; chủ trì tổng hợp báo cáo UBND huyện và Sở Nội vụ về kết quả thực hiện công tác CCHC của huyện (định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm 2019). Chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch và các đơn vị liên quan dự toán kinh phí hoạt động CCHC nhà nước thuộc huyện, trình UBND huyện xem xét, phê duyệt.

b) Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung CCHC gồm: Văn phòng HĐND-UBND huyện, phòng Tư pháp; phòng Văn hóa - Thông tin; Tài chính - Kế hoạch chịu trách nhiệm hướng dẫn đôn đốc, kiểm tra các nội dung CCHC, chủ trì tổng hợp báo cáo UBND huyện về các nội dung CCHC theo chức năng nhiệm vụ được phân công (định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm 2019).

3. Trung tâm Hành chính công huyện

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm soát, giám sát đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong giải quyết các TTHC; kiểm soát chặt chẽ số liệu TTHC thực hiện thẩm định và phê duyệt tại Trung tâm Hành chính công. Báo cáo kết quả giải quyết TTHC hàng tháng về Sở Nội vụ trước ngày 25 hàng tháng.

4. Trung tâm Văn hóa - Truyền thông, Cổng thông tin điện tử huyện

- Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa phương thức tuyên truyền, duy trì và nâng cao chất lượng chuyên đề, tin tức CCHC, chủ động phối hợp với phòng Văn hóa - Thông tin và các phòng có liên quan để kịp thời cập nhật tin tức về công tác CCHC trên Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện và trạm phát thanh các xã, thị trấn.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn xây dựng, tổ chức các hình thức tuyên truyền, hướng dẫn đến tận người dân hiểu và thực hiện hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3. Tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cổng thông tin điện tử huyện xây dựng chuyên mục CCHC, kịp thời đưa tin tức, ý kiến của người dân về CCHC và nêu gương điển hình đối với tập thể, cá nhân trong thực hiện công tác CCHC trên địa bàn.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thuộc huyện

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác truyền thông nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác CCHC.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh về UBND huyện (qua phòng Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ huyện;
- Trưởng, Phó các phòng chuyên môn, ĐVNS;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV;
- Gửi:
- + Bản giấy: TP không nhận bản điện tử;
- + Điện tử: TP còn lại.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Hải Nam



PHỤ LỤC KẾ HOẠCH CHI TIẾT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH HUYỆN NĂM 2019

(Kèm theo Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện)

TT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự trù kinh phí thực hiện (triệu đồng)
1	Chỉ đạo điều hành CCHC	1.1. Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I/2019	0
		1.2. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2019 tại các đơn vị, địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định thành lập đoàn kiểm tra CCHC và chế độ công vụ. - Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2019, - Báo cáo kết quả kiểm tra 	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I/2019	30
		1.3. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2019	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch tuyên truyền, - Nội dung, hình thức tuyên truyền; - Các chuyên mục, tin bài tuyên truyền CCHC - Các hội nghị giao ban về CCHC - Cập nhật tài liệu tuyên truyền. 	Phòng Văn hoá - Thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I/2019	0
		1.4. Rà soát đề nghị tổ chức tập huấn bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác cải cách hành chính	Quyết định, danh sách cử đi đào tạo	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2019	0

TT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự trù kinh phí thực hiện (triệu đồng)
1	Chỉ đạo điều hành CCHC	1.6. Xây dựng kế hoạch siết chặt kỷ luật kỷ cương hành chính theo Quyết định 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh và tổ chức ký cam kết.	Kế hoạch, bản cam kết	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I/2019	0
		1.7. Tổ chức Kiểm tra CCHC – chế độ công vụ đối với các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, thị trấn	Kế hoạch, Quyết định, biên bản, báo cáo kết quả kiểm tra	Phòng Nội vụ	Đoàn kiểm tra CCHC; các phòng, ban, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn	Đợt xuất, định kỳ trong năm 2019	50
		1.8. Xác định chỉ số CCHC năm 2019 tại các xã, thị trấn	Kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện, Quyết định phê duyệt và công bố chỉ số CCHC, kết quả điều tra XHH	Phòng Nội vụ	Hội đồng thẩm định CCHC huyện; các phòng, ban, đơn vị; Ủy ban nhân dân cấp xã	Quý IV/2019	60
2	Cải cách thể chế	2.1. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản	Kế hoạch	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị	01/2019	10

TT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự trù kinh phí thực hiện (triệu đồng)
		QPPL và Theo dõi tình hình thi hành pháp luật			liên quan		
		2.2. Tự kiểm tra văn bản QPPL theo lĩnh vực do đơn vị tham mưu cho UBND huyện ban hành trong năm	Hồ sơ gồm: văn bản có nội dung trái pháp luật, Phiếu kiểm tra văn bản theo Mẫu số 01 Phụ lục III, Nghị định số 34/016/NĐ-CP	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Phòng Tư pháp	Sau khi văn bản được UBND huyện ban hành	20
		2.3. Rà soát các văn bản QPPL của HĐND, UBND huyện ban hành theo lĩnh vực quản lý	Danh mục các văn bản của HĐND, UBND được rà soát	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Phòng Tư pháp	Sau khi Luật, Pháp lệnh, Nghị định, Thông tư ban hành	15
		2.4. Tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND huyện ban hành trong năm	Báo cáo tổng hợp kết quả tự kiểm tra văn bản QPPL	Phòng Tư pháp	Các sở, ban, ngành	Ngay sau khi văn bản được UBND tỉnh ban hành	15
		2.5. Rà soát công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực năm 2018	Quyết định về việc công bố kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND tỉnh ban hành trong năm	Phòng Tư pháp	Ban pháp chế HĐND huyện; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 1/2019	10
		2.7. Tổ chức kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và	- Quyết định thành lập đoàn kiểm tra liên ngành - Thông báo kết quả kiểm	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 1 đến tháng 12/2019	20

TT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự trù kinh phí thực hiện (triệu đồng)
		theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện	tra				
		2.8. Tổng hợp báo cáo tình hình kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL và theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện	Báo cáo	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 1 đến tháng 03/2019	5
3	Cải cách thủ tục hành chính gắn với thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	3.1. Xây dựng Kế hoạch kiểm soát, truyền thông, rà soát TTHC năm 2018 và tổ chức triển khai thực hiện	- Kế hoạch triển khai - Báo cáo kết quả kiểm soát - Các nội dung thực hiện truyền thông; - Báo cáo kiến nghị, đề xuất cắt giảm HS TTHC	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I/2019	2
		3.2. Hoàn thiện tổ chức hoạt động kiểm soát TTHC	Các Quyết định, văn bản chỉ đạo	Văn phòng HĐND&UBND D huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I/2019	1
		3.3. Kiện toàn cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC huyện và cấp xã khi có sự thay đổi	Quyết định của các đơn vị, địa phương gửi VP HĐND-UBND huyện tổng hợp	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I/2019	0
		3.4. Tổ chức tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC đối với UBND huyện, cấp xã	Các lớp tập huấn	Văn phòng HĐND-UBND huyện,	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2019	20

TT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự trù kinh phí thực hiện (triệu đồng)
		3.5. Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch kiểm tra. - Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra. - Biên bản kiểm tra. - Báo cáo kết quả kiểm tra 	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Định kỳ, đột xuất trong năm 2019	20
4	Cải cách tổ chức bộ máy	4.1. Tiếp tục rà soát, sắp xếp bộ máy của các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, không trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ gắn với quy định mới của Chính phủ.	Các Quyết định điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Trong năm	0
		4.2. Xây dựng Đề án tổng thể sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã từ nay đến 2021 trình BTV, BCH Huyện ủy thông qua và trình UBND tỉnh phê duyệt	Đề án	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Trong năm	Kinh phí sắp xếp các đơn vị hành chính
		4.3. Xây dựng Đề án chi tiết sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã từ nay đến 2021	Đề án	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Trong năm	Kinh phí sắp xếp các đơn vị hành

TT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự trù kinh phí thực hiện (triệu đồng) chính
		4.4. Sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố	Đề án	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Trong năm	Kinh phí sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố
		4.5 Kiểm tra việc thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy, biên chế tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.	Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Trong năm	0
5	Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	5.1. Thực hiện sắp xếp, bố trí vị trí việc làm các đơn vị sự nghiệp công lập	Văn bản chỉ đạo	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Từ tháng 1 đến tháng 12/2019	0
		5.2. Tuyển dụng công chức, viên chức năm 2019 theo kế hoạch cấp trên	Kết quả tuyển dụng công chức, viên chức	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2019	20
		5.3. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP của Chính phủ	Thông báo; Quyết định chuyển đổi vị trí công tác:	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2019	0
		5.4. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng năm 2019	- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2019; - Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I/2019	10

TT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự trù kinh phí thực hiện (triệu đồng)
		5.5. Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ công chức, viên chức	Kết quả xếp loại	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2019	0
		5.7. Quản lý cập nhật dữ liệu vào phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức	Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2019	0
6	Cải cách tài chính công	6.1. Thực hiện các chính sách về tổ chức, sắp xếp bộ máy, thu nhập, tiền lương, phụ cấp, tiền công, chính sách an sinh xã hội	Văn bản đơn đốc thực hiện; Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2019	10
		6.2. Thực hiện phân bổ kinh phí, giao dự toán, hỗ trợ kinh phí theo quy định	Văn bản chỉ đạo, Quyết định phân bổ, giao dự toán	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2019	5
		6.3. Thực hiện cơ chế khoán biên chế, kinh phí hành chính	Số đơn vị giao tự chủ; số đơn vị xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ...	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2019	5
	Hiện đại hóa nền hành	7.1. Đầu tư hạ tầng kỹ thuật CNTT tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND cấp xã;	Triển khai thực hiện	TTHCC, các đơn vị và	Các cơ quan, đơn vị	Từ tháng 01/2019 đến	Các đơn vị có liên

TT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự trù kinh phí thực hiện (triệu đồng)
7	chính nhà nước	Trung tâm Hành chính công huyện và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả các xã, thị trấn theo hướng hiện đại		UBND xã, thị trấn	liên quan	12/2019	quan dự trù kinh phí riêng
		7.2. Nâng cấp Cổng thông tin điện tử huyện đảm bảo điều kiện công khai, minh bạch thông tin và tích hợp liên thông	Triển khai thực hiện	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Phòng Văn hoá - Thông tin huyện, BBT Công TTĐT huyện	Trong năm 2019	Các đơn vị có liên quan dự trù kinh phí riêng
		7.3. Tổ chức rà soát, đánh giá chất lượng Trang Thông tin điện tử các xã, thị trấn	Rà soát, đánh giá hoạt động Trang TTĐT các xã.	Phòng VH- TT huyện	Văn phòng HĐND-UBND, UBND các xã, thị trấn	Trong năm 2019	
		7.5. Rà soát, đề nghị tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức tại Trung tâm Hành chính công huyện, cán bộ công chức của các phòng ban, đơn vị và các xã, thị trấn về phần mềm một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến; chuyên trách CNTT	Quyết định, danh sách cử đi đào tạo, bồi dưỡng	Phòng VH- TT huyện, Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2019	0

TT	Nội dung CCHC	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự trù kinh phí thực hiện (triệu đồng)	
		7.7. Triển khai xây dựng HTQLCL 9001:2015 tại các CQHCNN cấp xã, thị trấn theo kế hoạch của tỉnh	Xã, thị trấn được chọn	Văn phòng HĐND-UBND huyện, UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2019		
		7.8. Xây dựng HTQLCL 9001:2015 tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo kế hoạch tỉnh	Đơn vị sự nghiệp	Các đơn vị được chọn	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 1- Tháng 12/2019		
		7.9. Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các CQHCNN xây dựng và áp dụng ISO	Kiểm tra tại 19/19 đơn vị đã xây dựng	Ban Chỉ đạo ISO (Văn phòng HĐND-UBND huyện)	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2019		
		Tổng						308

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN